

CÔNG TY CỔ PHẦN INTRACO E&C
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN INTRACO E&C

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: E&C INTRACO JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: INTRACO E&C

2. Mã số doanh nghiệp: 0108362855

3. Ngày thành lập: 13/07/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 37, ngõ 1 phố Thiên Hiền, Phường Mỹ Đình 1, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: (+84)243 853 9406

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
2.	Phá dỡ	4311
3.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
4.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
5.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
6.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
7.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
8.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
9.	Đại lý, môi giới, đấu giá	4610
10.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
11.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
12.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
13.	Lập trình máy vi tính	6201
14.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
15.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
16.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
17.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
18.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
19.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
20.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
21.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933

22.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
23.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ	5221
24.	Bốc xếp hàng hóa	5224
25.	Hoạt động viễn thông có dây	6110
26.	Hoạt động viễn thông không dây	6120
27.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
28.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
29.	Cho thuê xe có động cơ	7710
30.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: - Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp; - Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng; - Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính);	7730
31.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
32.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
33.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
34.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
35.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
36.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
37.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
38.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
39.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
40.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
41.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
42.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651
43.	Sản xuất thiết bị bức xạ, thiết bị điện tử trong y học, điện liệu pháp	2660
44.	Sản xuất thiết bị và dụng cụ quang học	2670
45.	Xây dựng nhà các loại	4100(Chính)
46.	Xây dựng công trình công ích	4220
47.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290

48.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	2817
49.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
50.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
51.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
52.	Đúc sắt, thép	2431
53.	Đúc kim loại màu	2432
54.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
55.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	ĐỖ QUÝ TÍN	Số 17, ngách 113/26 phố Vĩnh Hồ, Phường Ngã Tư Sở, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	400.000	4.000.000.000	80,000	013494715	
			Tổng số	400.000	4.000.000.000	80,000		
2	HOÀNG VĂN DU	Xóm 6, thôn Vị Dương Đoài, Xã Thái Hồng, Huyện Thái Thụy, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.000	500.000.000	10,000	0340850079 21	
			Tổng số	50.000	500.000.000	10,000		
3	LÊ THỊ THÚY NGÂN	Xóm 6, thôn Vị Dương Đoài, Xã Thái Hồng, Huyện Thái Thụy, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.000	500.000.000	10,000	151981383	
			Tổng số	50.000	500.000.000	10,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ THỊ THÚY NGÂN

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 28/10/1991

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 151981383

Ngày cấp: 29/05/2008

Nơi cấp: Công an tỉnh Thái Bình

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm 6, thôn Vị Dương Đoài, Xã Thái Hồng, Huyện Thái Thụy, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Xóm 6, thôn Vị Dương Đoài, Xã Thái Hồng, Huyện Thái Thụy, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội